

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 164/2023/HS-ST

Ngày: 23/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU – TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Viết Hạnh.
2. Bà Nguyễn Ngọc Hiệp.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Đức Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Tuất - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2023, tại **hội trường nhà văn hóa xã Thạnh Phú**, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 160/2023/HSST ngày 31 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 179/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành L, sinh ngày 07 tháng 11 năm 1962 tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi cư trú: phường M, Quận B, thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Chạy xe ôm; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1929 (đã chết) và bà Trần Thị S1, sinh năm 1931 (đã chết); bị cáo có vợ là Trần Thị Hồng L1, sinh năm 1976 và có 01 con, sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 29/6/1998, bị Toà án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 20 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”. Tổng hợp hình phạt 18 tháng tù của Bản án số 26/HSST ngày 25/5/1998 của Toà án nhân dân thị xã Thủ Dầu Một, buộc thi hành chung 02 bản án là 38 tháng tù.

Ngày 19/6/2003, bị Toà án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Ngày 16/5/2007, bị Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm xử phạt 02 năm tù về tội “Chống người thi hành công vụ”.

Ngày 31/3/2009, bị Toà án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Ngày 02/4/2014, bị Toà án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị bắt quả tang và tạm giữ ngày 18/5/2023, chuyển tạm giam ngày 24/5/2023 theo lệnh số 773/LTG ngày 23/5/2023

- *Bị hại*: Bà Khuru Thị Mỹ T, sinh năm 1971, địa chỉ ấp B, xã B, huyện Vĩnh Cửu.

Bị cáo có mặt, bị hại vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thành L làm nghề chạy xe ôm. Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 17/5/2023, L điều khiển xe mô tô biển số 59C2-672.47 đến huyện Vĩnh Cửu tìm người có nhu cầu di chuyển để L chở thuê. Trên đường đi, L ghé vào Cửa hàng quần áo của chị Khuru Thị Mỹ T, sinh năm 1971, địa chỉ ấp B, xã B, huyện Vĩnh Cửu hỏi mua hàng. Lợi dụng lúc chị T không chú ý, L lấy trộm 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A32 của chị T được đựng trong túi nilon để trên ghế gỗ trong cửa hàng, thì bị chị T phát hiện, tri hô cùng người dân đuổi theo bắt giữ L giao Công an xã Bình Hòa lập biên bản phạm tội quả tang, lập hồ sơ ban đầu chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu giải quyết theo quy định pháp luật.

- Tang vật thu giữ: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A32, số máy: SM-A325F/DS, số seri RF8T302TJKB; 01 điện thoại Nokia màu đen-bạc; 01 xe mô tô và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 59C2-672.47.

- Tại Kết luận định giá tài sản số 39/KL-ĐGTS ngày 22/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu kết luận 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A32 trị giá 2.500.000 đồng.

- Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị hại bà T đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường.

Tại Cáo trạng số: 166/CT-VKSVC ngày 30/8/2023, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành L về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm

2017). Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”; Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo L mức án từ 10 đến 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi của bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng mô tả hành vi của bị cáo mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu đã truy tố. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận, khoảng 10 giờ 30 phút ngày 17/5/2023, tại ấp B, xã B, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Thành L lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A32 của chị Khuru Thị Mỹ T. Tại kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận tổng giá trị tài sản là số tiền 2.500.000đ. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và tất cả tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Trách nhiệm hình sự và hình phạt: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người đã trưởng thành và nhận thức được hành vi mà bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện; bị cáo có nhân thân xấu nhưng không tu dưỡng bản thân mà tiếp tục thực hiện hành phạm tội. Xét thấy, hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm

cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội nhằm răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A32, số máy: SM-A325F/DS, số seri RF8T302TJKB của bà Khuru Thị Mỹ T đã được Cơ quan cảnh sát điều tra trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại Nokia màu đen-bạc cho Nguyễn Thành L không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 xe mô tô và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 59C2-672.47 của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[8] Quan điểm của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 260 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành L 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 18/5/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thành L 01 điện thoại Nokia màu đen-bạc và 01 xe mô tô và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 59C2-672.47, số máy JA38E0030922, số khung RLHJA3804GY008945.

Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Cửu;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Phòng KTNV – TAND tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mạnh Tuấn